

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN HƯNG  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST

Ngày 05-05-2022

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Cẩm Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Minh.

2. Bà Lê Thị Sắc .

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Hà Năng Hiên– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 95/2021/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2021 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/03/2022, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Anh Đồng Văn T, sinh năm: 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

**2. Bị đơn:** Chị Võ Thị Thúy T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn anh Đồng Văn T trình bày:*

Anh và chị Võ Thị Thúy T tìm hiểu một thời gian, tự nguyện tiến tới hôn nhân và ngày 09/6/2014 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung Đồng Thị Ngọc Ý, sinh ngày 19/7/2013, giới tính: nữ. Thời gian đầu, vợ chồng sống rất hạnh phúc, thời gian sau này giữa anh T và chị T bất đồng ý kiến dẫn đến gây gổ với nhau, chị T bỏ nhà đi từ tháng 4 /2020, hiện tại chị T đã đi làm Công ty nên không thể hàn gắn được. Trong thời gian sống ly thân anh T trực tiếp nuôi con. Nay anh T yêu cầu được ly hôn với chị T. Về con chung: anh yêu cầu được tiếp tục

nuôi con Đồng Thị Ngọc Ý, sinh ngày 19/7/2013, giới tính: nữ; Về cấp dưỡng: không yêu cầu giải quyết; Về tài sản: không yêu cầu giải quyết; Về nợ chung: không nợ nên không yêu cầu giải quyết.

*Bị đơn chị Võ Thị Thúy T:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án thông báo thụ lý vụ án và tổng đạt các thủ tục tố tụng (như thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy báo phiên tòa...) theo quy định của pháp luật cho chị Võ Thị Thúy T nhưng chị T vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của anh T và vắng mặt tại phiên tòa.

*Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:*

Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự; Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa; Bị đơn chị Võ Thị Thúy T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do tại các phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nên Tòa án giải quyết vắng mặt là phù hợp quy định Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Vợ chồng anh Đồng Văn T và chị Võ Thị Thúy T có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận. Anh T nhận thấy mối quan hệ vợ chồng anh T và chị T có rất nhiều mâu thuẫn, bất đồng không thể giải quyết được, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hơn nữa, anh T và chị T đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2020 đến nay không có khả năng đoàn tụ nên yêu cầu của anh T về việc ly hôn với chị T là có căn cứ chấp nhận theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Về con chung: Về con chung: anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi con Đồng Thị Ngọc Ý, sinh ngày 19/7/2013, giới tính: nữ. Cháu Ngọc Ý đang sống với anh T. Nguyên vọng của cháu Ngọc Ý mong muốn được sống với anh T. Cho nên, yêu cầu của anh T là có căn cứ chấp nhận theo khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung: anh T không yêu cầu nên không xem xét. Về nợ chung: anh T không yêu cầu nên không xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

### **1. Về thủ tục tố tụng:**

Tòa án đã tiến hành đúng theo trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” là đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn chị Võ Thị Thúy T đã được triệu tập họp lệ nhưng không đến để tham dự phiên tòa nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử theo quy định.

### **2. Về nội dung vụ án:**

[1] Về hôn nhân: Anh Đồng Văn T và chị Võ Thị Thúy T tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An vào ngày 09/6/2014. Đây là hôn nhân đúng pháp luật. Trong thời gian chung sống, quan hệ vợ chồng anh T và chị T phát sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng giữa anh T và chị T có nhiều bất đồng không thể giải quyết được, đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Anh T và chị T đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2020 đến nay. Cuộc sống vợ chồng giữa anh T và chị T mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh T yêu cầu được ly hôn với chị T là có căn cứ chấp nhận theo khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Anh T yêu cầu được tiếp tục nuôi con Đồng Thị Ngọc Ý, sinh ngày 19/7/2013, giới tính: nữ. Xét thấy, hiện nay anh T đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Ý và nguyện vọng của cháu Ý mong muốn được ở cùng anh Tâm nên giao cháu Ngọc Ý cho anh Đồng Văn T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu nên không đề cập đến.

[4] Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

[5] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của anh Tâm là có căn cứ.

[6] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Đồng Văn T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Chị Võ Thị Thúy T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Anh Đồng Văn T được ly hôn với chị Võ Thị Thúy T.

2. Về con chung: Anh Đồng Văn T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Đồng Thị Ngọc Ý, sinh ngày 19/7/2013, giới tính: nữ. (Hiện cháu Ngọc Ý đang sống với anh Tâm)

Bên không nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở;

Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3. Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

4. Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến.

5. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đề cập đến

6. Về án phí: Anh Đồng Văn T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003053 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. Anh Đồng Văn T đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm.

Chị Võ Thị Thúy T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự (chị Võ Thị Thúy T) vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh; - VKSND tỉnh/H;
- CQ THA DS;
- UBND xã Thạnh Hưng; - Các Đ/s;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Cẩm Nhung**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thanh Minh      Lê Thị Sắc**

**Huỳnh Thị Cẩm Nhung**